

Thư xin lỗi về nội dung đã đăng tải trong

“Giáo trình tiếng Nhật Somatome N3 Đọc hiểu”

Trước hết cho phép chúng tôi được bày tỏ lòng cảm ơn vì quý độc giả đã luôn yêu thích và ủng hộ các giáo trình của NXB chúng tôi.

Vừa qua, chúng tôi đã được quý độc giả cho biết rằng trong “Giáo trình Tiếng Nhật Somatome N3 đọc hiểu” có đăng tải đoạn văn với ngữ cảnh có thể hiểu là “khẳng định tính bạo lực”, không thích hợp để làm giáo trình giảng dạy. Chúng tôi thành thật xin lỗi vì đã làm phiền đến quý vị, đã mang lại cho quý vị một cảm giác khó chịu khi đọc các đoạn văn đó. Cả bản thân tác giả cũng như nhà xuất bản cũng tuyệt đối không ủng hộ việc bạo lực hay bạo lực gia đình, chúng tôi thành thật nghiêm túc kiểm điểm về việc đã để phát sinh những ngữ cảnh gây hiểu lầm như thế này, và chúng tôi sẽ thay đổi nội dung toàn diện. Chúng tôi thành thật xin lỗi vì sự phản hồi chậm trễ này.

Trước hết, tôi sẽ giải thích về quá trình phát hành giáo trình này cũng như báo cáo về kế hoạch sắp tới.

■ Đối tượng sách

- “Giáo trình tiếng Nhật Somatome N3 Đọc hiểu” (Tiếng Anh • Tiếng Trung Quốc • Tiếng Hàn Quốc Và Bản Tiếng Anh • Tiếng Việt)
 - ✧ ISBN: 978-4-87217-766-4 (Bản Anh Trung Hàn) / 978-4-87217-962-0 (Bản Anh Việt)
 - ✧ (Bản Anh Trung Hàn) xuất bản lần đầu (Phát hành ngày 31 tháng 10 năm 2010) đến tái bản lần thứ 14 của bản in lần đầu (Phát hành ngày 5 tháng 11 năm 2021)
 - ✧ (Bản Anh Việt) xuất bản lần đầu (Phát hành ngày 28 tháng 10 năm 2015) đến tái bản lần thứ 7 của bản in lần đầu (Phát hành ngày 25 tháng 2 năm 2022)

■ Các trang được đề cập đến

- Tr.80 (Tờ thứ 3 trong file đính kèm)
 - ✧ “Tuần thứ 5 Cùng đọc nhật ký hay tiểu thuyết”, ngày thứ 3 Gia đình①”, bài hội thoại và các lựa chọn trong phần luyện tập
- Tr.81 (Tờ thứ 4 trong file đính kèm)
 - ✧ “Tuần thứ 5 Cùng đọc nhật ký hay tiểu thuyết”, ngày thứ 3 Gia đình①”, câu hỏi và bài đọc trong phần Mondai

■ Lịch sử phát hành và những xử lý trong thời gian tới

- Vào thời điểm tháng 11 năm 2022 hiện nay, các biên tập viên làm việc vào giai đoạn những năm 2010 đã nghỉ việc, vì thế chúng tôi không thể nào nắm bắt được chi tiết giáo trình này được phát hành trong tình hình như thế nào, quá trình biên tập kiểm duyệt có thích hợp hay không.
- Để cho những sai sót như thế này không xảy ra, chúng tôi sẽ tăng cường hơn nữa công tác nâng cao nhận thức của ban biên tập. Thêm vào đó, chúng tôi sẽ triệt để tạo ra một thể chế nhiều biên tập viên cùng kiểm tra để chắc chắn xem nội dung có thích hợp với mục đích là sách giáo khoa hay không, hay những cách dùng từ ngữ có tạo cho độc giả cảm giác khó chịu hay không ngay từ giai đoạn ban đầu.

- Chúng tôi đã lên kế hoạch tái bản lại cuốn “Giáo trình Tiếng Nhật Somatome N3 Đọc hiểu” trong vòng nửa năm tới, sau khi xem lại tổng thể giáo trình, chúng tôi sẽ nhanh chóng tiến hành chỉnh sửa toàn diện. Chúng tôi sẽ thay đổi toàn bộ nội dung của hai trang 80 và 81.
- Chúng tôi sẽ lập tức kiểm tra xem có bất kỳ phần nào cần được chỉnh sửa lại trong tất cả các cuốn của Bộ sách “Giáo trình Tiếng Nhật Somatome” hay không.

“Giáo trình Tiếng Nhật Somatome” là một giáo trình được nhiều bạn đọc lựa chọn, lại để xảy ra những vấn đề như thế này, chúng tôi thành thật xin lỗi và sẽ cố gắng không tái phạm những lỗi như thế này nữa. Sau khi thay đổi lại nội dung, chúng tôi xin phép sẽ đăng tải lên trên trang web của NXB.

Ngày 7 tháng 11 năm 2022

Ban biên tập tiếng Nhật NXB ASK

第5週 日記や小説を読もう

3日目 家族①

Family ①
家人 ①
가족 ①

☆事実と筆者の気持ちを区別しよう!

Learn to distinguish between the facts and the writer's feelings! 区别事实和笔者的个人感受!
사실과 글쓴이의 마음을 구별해 봅시다!

- ~ (し)たい
- ~ と思う
- ~ と感じる
- ~ ではないだろうか。



★これらの言葉の前は、事実ではなく、筆者の気持ちを表しています。

The words preceding these phrases express the writer's feelings, rather than the facts.

这些词语前面表示的不是事实，而是笔者的个人感受。이러한 표현 앞에는 사실이 아니라 글쓴이의 마음을 나타내고 있습니다.

れんしゅう 次の会話文を読んで、後の文から正しいものを選ぼう。(答えは次のページ)

健 : 母さん、顔、どうしたの? また父さんに殴られたの? ひどいあざ(※1)だよ。

健の母 : ああ、でも、大したことないわよ。お父さんね、今仕事が大変なのよ。

健 : だからって、母さんに暴力を振るう(※2)なんてひどいよ。母さん、一生懸命やってるじゃないか。貧乏(※3)させられているうえに、こんなにひどい扱い(※4)をされるなんて、よくがまんしているよね。おれと恵子のことなんか気にせず、離婚しちゃえばいいんだよ。

健の母 : そういうわけにはいかない(※5)わよ。あれで、優しいところもあるのよ。

- (※1) あざ : a bruise 青斑 멍
- (※2) 暴力を振るう : to be violent 施加暴力 폭력을 휘두르다
- (※3) 貧乏 : poor / poverty 貧苦 가난
- (※4) 扱い : a treatment 对待 취급
- (※5) そういうわけにはいかない : I can't do that. 不能那么办 그럴 수는 없다

- 1 健の母は夫に殴られた。
- 2 健の母の父親は仕事が忙しい。
- 3 健の母は離婚をしたい。
- 4 健は父親が好きだ。
- 5 健は両親が離婚してもいいと思っている。

▶「だからって」(=だからといって)

もんだい 次の文章を読んで、後の問いに答えなさい。(答えは別冊 p.6)

ぼくは父親に対していい思い出がない。父は画家だった。才能はあったようだが、昼間から酒を飲み、仕事をしているのかしていないのかわからないような生活を送っていた*。父はぼくたち家族の生活のことはまるで考えず(※)、母は本当に苦勞をしてきた。気に入らないことがあるとすぐに母に暴力を振るった。食事がまずいと皿を投げられ、真夜中に酒を買いに行かされ、それでも母は文句一つ言わない**。なぜそこまでがまんをするのだろうと不思議に感じていた。父の作品が賞をとり、海外で紹介されてからは、生活に困ることはなくなったが、やはり酒や暴力は変わらなかった。そんな父が亡くなって母はほっとしただろうと思っていたのに、なぜか父のかいた絵を見ながら毎日泣いている。父のことを「いい人だった。」と言う。夫婦とは()と思う。

(※) まるで～ず: 全然～ない

問1 なぜそこまでがまんをするのだろうと不思議に感じていたとあるが、 筆者は母に対してどのように思っていたのか。

- 1 そんなにがまんしている母はとてもえらい。
- 2 そんなにがまんをするほど父のことを愛しているのだろう。
- 3 そんなにがまんをしないで文句ぐらい言えばいいのに。
- 4 そんなにがまんをしないで一緒にお酒を飲めばいいのに。

問2 () に入る言葉として最も適当なものはどれか。

- 1 いやなものだ
- 2 悲しいものだ
- 3 美しいものだ
- 4 わからないものだ

* with the life he lead, I never knew whether he actually did any work
 父亲整天浑浑噩噩，也不知道他到底算不算是在工作 일하고 있는지 어떤지도 모를 정도의 생활을 보내고 있었다

** my mother never complained once
 母亲没有一句怨言 어머니는 불평 한마디 하지 않는다

(左ページの答え→1・5)